

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 165/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 12 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 262/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Công Th, sinh năm 1990.
- Bà Lê Thị Tuyết M, sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ: ấp PC, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 29/8/2022, Đơn xin xét xử vắng mặt của ông Trần Công Th và bà Lê Thị Tuyết M cùng đề ngày 29/8/2022 đã thống nhất các nội dung sau:

Ông Th và bà M tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã AT, huyện BT, tỉnh Bến Tre vào năm 2013. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng có hạnh phúc. Đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Nay ông bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: có hai con chung là Trần Anh Th, sinh ngày 04/2/2017 và Trần Phương Th, sinh ngày 24/02/2019. Sau khi ly hôn, ông Th là người trực tiếp nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung và nợ chung: nai bên đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Công Th và bà Lê Thị Tuyết M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông Trần Công Th là người trực tiếp nuôi Trần Anh Th, sinh ngày 04/2/2017 và Trần Phương Th, sinh ngày 24/02/2019.

Ghi nhận việc ông Trần Công Th không yêu cầu bà Lê Thị Tuyết M cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: ông Trần Công Th và bà Lê Thị Tuyết M đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, ông Trần Công Th và bà Lê Thị Tuyết M phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005551 ngày 31/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Ông Trần Công Th và bà Lê Thị Tuyết M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND xã AT, huyện BT, tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Như Phương